

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HSPT

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn

Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Văn Dương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2020/TLPT-HS ngày 12/02/2020, đối với bị cáo Võ Hồng N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Võ Hồng N, Trương Tuấn A, Trần Nguyên H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Võ Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1992 tại huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn B, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng S và bà Cao Thị T; có vợ Trần Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An xử phạt Võ Hồng N 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn rút kháng cáo ngày 24/6/2020).

2. Họ và tên: Trương Tuấn A (tên gọi khác: KA), sinh ngày 08 tháng 6 năm 1994 tại huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh;

giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thúc B và bà Đậu Thị T; vợ con chưa có; tiền sự, nhân thân: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An xử phạt Trương Tuấn A 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trần Nguyên H, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1993 tại huyện DC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã Diễn Đồng, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên L và bà Võ Thị B; vợ con chưa có; tiền sự, nhân thân: Không;

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HS-PT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Trần Nguyên H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Trần Nguyên H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến ngày 17/8/2018. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:

- Nguyễn Văn H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1993; nơi cư trú: Xóm NM, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Đậu Văn S, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1998; nơi cư trú: Xóm NM, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Thái Bá H, sinh ngày 22 tháng 2 năm 1992; nơi cư trú: Xóm NM, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Hồng N: Luật sư Lê Thị Kim Soa và luật sư Nguyễn Thị Trung - Văn phòng luật sư Lê Trần, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm A, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Ông Đậu Trần L và bà Trần Thị H. Địa chỉ: Xóm NT, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Anh Võ Nhật T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khối A, thị trấn DC, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Phạm H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn A, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 01/02/2019, Võ Hồng N nhiều lần điện thoại cho Nguyễn Văn H để đòi nợ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) mà H đã nợ N trước đó. Lúc này, H đang ở thành phố Vinh và hẹn N khi nào về huyện DC sẽ gặp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô FORTUNE màu ghi bạc biển kiểm soát 37A - 442.12 chở theo Đậu Văn S đến quán cà phê “Quán Gạo” thuộc xóm NT, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An ngồi uống nước, một lúc sau có Thái Bá H đi xe máy đến. Tại đây, H gọi điện cho Võ Hồng N hẹn đến quán cà phê “Gốc Gạo” để nói chuyện nợ tiền; khi đi đến quán cà phê “Gốc Gạo”, H chuẩn bị và mang theo 01 (một) khẩu súng loại súng K59, bên trong có 06 (sáu) viên đạn để trong chiếc túi xách màu nâu H đeo trước ngực. Lúc này, Võ Hồng N đang điều khiển xe ô tô bán tải Ford Ranger màu trắng biển kiểm soát 37C - 306.45 chở trên xe là anh Nguyễn Đình Đ (Sinh năm 1983, Trú tại: Thôn 6A, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An); Trương Tuấn A và Trần Nguyên H đi mua đào ở khu vực CB, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Sau khi, nhận điện thoại của H, N nói với Đ, A và H là đi uống nước, rồi lái xe chở mọi người đi đến quán cà phê “Gốc Gạo” rồi dừng xe ô tô ở ngoài sân trước cửa quán. N và A vào ngồi cùng bàn với H ở bên trong quán cà phê, còn Đ và H ngồi ở bàn khác phía ngoài sân trước cửa quán. Khi N và A vào quán thì H và S đứng dậy đi ra ngoài rồi đi xe máy đến đoạn đường phía Bắc cạnh cửa bên ngách của quán cà phê “Gốc Gạo” đứng. Sau đó, N nói chuyện với H và đòi nợ tiền H nợ N đã lâu không trả, thì xảy ra cãi nhau to tiếng. N cầm một chiếc cốc thủy tinh ở trên bàn ném xuống nền nhà làm vỡ cốc, rồi N và H đứng dậy đánh nhau bằng tay không. Thấy vậy, A cầm một chiếc điều cày bằng tre dài khoảng 60 cm ở dưới bàn dơ lên đánh trúng vào vai H 01 (một) phát, Hg đứng dậy cầm 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ có ở trong quán dơ lên đánh trúng vào lưng H 01 (một) phát. Thấy đánh nhau ở trong quán thì nhóm của H gồm có S và H chạy từ ngoài đường vào trong quán, mỗi người cầm 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ của quán cà phê lao vào để đánh nhau. Lúc này, H đứng lên trên ghế, dùng tay phải lấy 01 (một) khẩu súng ngắn loại súng K59 từ trong túi xách màu nâu H đeo trước ngực giơ ra, hai tay lên đạn. Thấy vậy, nhóm N, A, Hg và Đ bỏ chạy ra ngoài đường phía trước cửa quán cà phê. N và H chạy về phía xe ô tô bán tải màu trắng mà N đi đến, còn A và Đ chạy ra đường Quốc lộ 1A phía Tây Bắc rồi bỏ chạy theo mép phía Đông đường Quốc lộ 1A về phía Bắc. H cầm súng đuổi theo, S cầm ghế chạy theo H rượt đuổi nhóm N; H cầm ghế chạy ra ngoài đường phía Bắc rồi chạy lên đường Quốc lộ 1A để rượt đuổi nhóm N. H chạy ra đến mép sân ngay cửa chính của quán cà phê “Gốc Gạo”, tay phải cầm súng hướng nòng súng lên phía trên tạo với thân người một góc khoảng 120 độ, mặt hướng ra đường Quốc lộ 1A và bắn phát súng thứ nhất. N bỏ chạy đến xe ô tô bán tải

màu trắng, mở cửa xe ô tô phía sau bên phải leo lên xe, H chạy ra phía sau xe ô tô. Thấy vậy, H cầm súng tiến lại, S cầm ghế chạy theo H rượt đuổi nhóm N. Thấy H cầm súng tiến lại, N mở cửa xe ô tô phía sau bên trái bỏ chạy ra đường Quốc lộ 1A, rồi H và N chạy theo mép phía Đông đường Quốc lộ 1A về phía Bắc. H cầm súng đuổi theo, S để ghế lại sân của quán cà phê rồi chạy theo H rượt đuổi nhóm N. H chạy ra đến mép đường Quốc lộ 1A, tay phải cầm súng hướng nòng súng xuống đất tạo với thân người một góc khoảng 60 độ, mặt hướng Bắc và bắn phát súng thứ 02 (hai). Sau đó H chạy thêm khoảng 03 - 04 mét nữa, tay phải cầm súng hướng nòng súng lên phía trên tạo với thân người một góc khoảng 120 độ và bắn phát súng thứ 03 (ba). Lúc này, H cầm ghế chạy đến mép đường Quốc lộ 1A thấy nhóm N bỏ chạy trên đường, H cầm ghế dơ lên ném ghế về phía nhóm N đang bỏ chạy nhưng không trúng ai, chiếc ghế rơi xuống đường Quốc lộ 1A. N bỏ chạy đến điểm chờ xe buýt trên đường Quốc lộ 1A rồi chạy xuống ruộng lúa ở cạnh mép phía Đông đường Quốc lộ 1A trốn; còn A, Đ và H bỏ chạy đến Công ty Minh Phú ở phía Bắc trốn. Nhóm H, S và H tiếp tục đuổi, rượt nhóm N đến gần điểm chờ xe buýt trên đường Quốc lộ 1A, thấy nhóm N bỏ chạy hết thì nhóm H quay lại đi về. S và H đi xe máy về nhà, còn H mang theo khẩu súng và đi xe ô tô biển kiểm soát 37A - 442.12 về phòng trọ của H thuộc Xóm A, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An tháo 03 (ba) viên đạn còn lại ra cất vào túi quần, rồi cất giấu khẩu súng xuống góc giường ngủ trong phòng trọ. Sau đó, H đi xe ô tô vào biển CH thuộc xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An thì dừng lại, để xe ô tô tại đây và bắt xe vào thành phố Vinh bỏ trốn.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc, có chị Nguyễn Thị Hoài T (Sinh năm 1993, Trú tại: Xóm A, xã DH, huyện DC, tỉnh Nghệ An) là người đi đường đang dừng xe ở giữa giải phân cách mở để sang đường Quốc lộ 1A thì bị thương hai vết thương ở vùng da đầu phía sau tai phải và trong vành tai phải.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và đến ngày 14/3/2019 tiến hành thực nghiệm điều tra, quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ tại hiện trường 03 vỏ đạn, nhiều mảnh vỡ cốc thủy tinh trong quán, 03 (ba) chiếc ghế bằng gỗ của quán cà phê, 01 (một) đầu thu camera của quán cà phê “Góc Gạo” và sau đó thu giữ 01 (một) chiếc áo có 01 lỗ thủng xuyên thấu tại vị trí cổ áo của chị Nguyễn Thị Hoài T.

Ngày 02/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC đã có Quyết định trưng cầu giám định số 75 trưng cầu giám định 03 (ba) vỏ đạn thu giữ được tại hiện trường. Bản kết luận giám định số 92/KL-PC09(GĐKTHSTT) ngày 04/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Ba vỏ đạn gửi đến giám định là vỏ đạn của đạn quân dụng cỡ (9x18)mm, loại đạn này thường được dùng cho súng quân dụng như K59, CZ83, P64...

Ngày 02/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC đã có Quyết định trưng cầu giám định số 76 trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với thương tích của chị Nguyễn Thị Hoài T. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/TPPY ngày 11/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ

lệ tổn thương do thương tích gây nên của chị Nguyễn Thị Hoài T là 03% (Ba phần trăm).

Ngày 03/02/2019, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện DC xin đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 20/02/2019, từ lời khai của Nguyễn Văn H, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC tiến hành truy tìm vật chứng tại phòng trọ của Nguyễn Văn H và đã thu giữ 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen.

Ngày 20/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC đã có Quyết định trưng cầu giám định số 84 trưng cầu giám định 03 (ba) vỏ đạn thu thập được tại hiện trường và 01 (một) khẩu súng thu được tại phòng trọ của Nguyễn Văn H; 01 (một) chiếc áo có 01 lỗ thủng xuyên thấu tại vị trí cổ áo của chị Nguyễn Thị Hoài T. Bản kết luận giám định số 903/C09(P3) ngày 21/02/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 09 mm, thuộc vũ khí quân dụng; 03 (ba) vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ (9x18) mm, 03 (ba) vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định bắn ra; 01 (một) dấu vết thủng trên cổ áo phao nữ màu vàng gửi đến giám định có các dấu vết giống với dấu vết do đạn bắn tầm xa tạo ra, chiều hướng từ mặt vải màu vàng qua các lớp bông.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Nguồn gốc khẩu súng H sử dụng bắn 03 (ba) phát tại khu vực quán cà phê “Gốc Gạo” là của H mua của một người đàn ông không quen biết tại gần khu vực Cửa khẩu Bờ Y, tỉnh Kon Tum vào khoảng tháng 6/2014 với giá 3.000.000đồng (Ba triệu đồng). Khi mua bên trong khẩu súng có 06 viên đạn. Sau khi mua súng xong, Hòa tra cứu trên mạng thấy đặc điểm khẩu súng của H giống súng K59. H cất giấu khẩu súng ở trong người và những nơi H cư trú tại thị trấn KB, huyện KB, tỉnh Gia Lai và tại huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Bản kết luận giám định số 92/KL-PC09 ngày 04/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Ba vỏ đạn gửi đến giám định là vỏ đạn quân dụng có (9x18)mm, loại đạn này thường được dùng cho vũ khí quân dụng như K59, CZ83, P64. Kết luận giám định số 903/C09(P3) ngày 21/02/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 09 mm, thuộc vũ khí quân dụng; 03 (ba) vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn của loại đạn quân dụng cỡ (9x18) mm, 03 (ba) vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định bắn ra; 01 (một) dấu vết thủng trên cổ áo phao nữ màu vàng gửi đến giám định có các dấu vết giống với dấu vết do đạn bắn tầm xa tạo ra, chiều hướng từ mặt vải màu vàng qua các lớp bông.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Hoài T đã được gia đình bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Chị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn H.

Ông Đậu Trần L và bà Trần Thị H là chủ quán cà phê “Gốc Gạo” đã được Võ Hồng N bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, ông L và bà H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2019/HS-ST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ Hồng N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 52; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Tuấn A 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 (hai mươi tám) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 01/12/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nguyên H 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HSPT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến ngày 17/8/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên phạt 3 bị cáo, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2019, bị cáo Võ Hồng N, Trần Nguyên H, Trương Tuấn A kháng cáo với nội dung: Các bị cáo đánh nhau tại quán cà phê tại xóm NT, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An thuộc sự quản lý của gia đình ông L, bà H không phải là hành vi gây rối trật tự công cộng. Sau khi đánh nhau được khoảng 2 đến 3 phút các bị cáo đã biết hành vi đánh nhau là không đúng nên đã tự ý nửa chừng chấm dứt và bỏ chạy về nhà thì Nguyễn Văn H đuổi theo dùng súng bắn. Khi đánh nhau trong quán mọi hoạt động của những người tham gia giao thông, việc buôn bán của những hộ xung quanh vẫn diễn ra bình thường, không bị xáo trộn. Việc ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội chỉ xảy ra khi Nguyễn Văn H dùng súng đuổi bắn các bị cáo.

Ngày 24/6/2020, bị cáo Võ Hồng N có đơn rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 45a/2020/HSPT-QĐ ngày 24/6/2020 đối với bị cáo Võ Hồng N về phần hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H thay đổi nội dung kháng cáo. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi đánh nhau tại quán cà phê đã gây mất trật tự, ảnh hưởng đến trật tự công cộng nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Tuấn A 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 (hai mươi tám) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 01/12/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nguyên H 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HSPT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến ngày 17/8/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Các bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H không tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 24/6/2020, bị cáo Võ Hồng N đã có đơn rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 45a/2020/HSPT-QĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Võ Hồng N. Do đó, phần hình phạt của bị cáo Võ Hồng N tại Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2019/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H mời luật sư Lê Thị Kim Soa và luật sư Nguyễn Thị Trưng - Văn phòng luật sư Lê Trần - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An bào chữa cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H không tiếp tục

mời luật sư bào chữa nữa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử không có luật sư bào chữa cho bị cáo.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị gồm Nguyễn Văn H, Đậu Văn S, Thái Bá H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hoài T, ông Đậu Văn L, bà Trần Thị H, anh Võ Nhật T, anh Nguyễn Phạm H vắng mặt. Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng những người này đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H thừa nhận Bản án sơ thẩm mô tả hành vi của các bị cáo thực hiện vào ngày 01/02/2019 là đúng. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/02/2019, tại quán cà phê “Gốc gạo” thuộc xóm NT, xã Diễn Ngọc, huyện DC, tỉnh Nghệ An do mâu thuẫn trong việc nợ tiền của nhau nên Võ Hồng N, Trương Tuấn A, Trần Nguyên H đã có hành vi đánh nhau với Nguyễn Văn H, Đậu Văn S, Thái Bá H trong quán cà phê. Khi Võ Hồng N ném chiếc cốc thủy tinh xuống nền nhà và đánh nhau bằng tay không với H thì Trương Tuấn A cầm điều cày đánh vào vai H, Trần Nguyên H cầm ghế đánh vào lưng H. Nguyễn Văn H lấy khẩu súng ngắn MAKAROV (K59) thuộc vũ khí quân dụng ra thì N, A, H bỏ chạy từ trong quán cà phê ra khu vực đường Quốc lộ 1A và đường liên xã, H, S, H đuổi theo N, A, H ra đường Quốc lộ 1A và H đã dùng súng bắn 3 phát làm chị Nguyễn Thị Hoài T là người đi đường bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

[4] Xét thấy các bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H là những người không liên quan, không có mâu thuẫn gì với Nguyễn Văn H, khi thấy Võ Hồng N đánh H thì A lấy điều cày, H cầm ghế cùng xông vào đánh H. Khi H lấy súng ra thì các bị cáo A, H bỏ chạy ra đường Quốc lộ 1A và H đã cầm súng đuổi theo bắn 3 phát. Hành vi của Trương Tuấn A, Trần Nguyên H dùng điều cày, ghế đánh nhau trong quán cà phê “Gốc gạo” và Nguyễn Văn H sử dụng súng đuổi đánh Trương Tuấn A, Trần Nguyên H dọc Quốc lộ 1A thuộc xóm NT, xã DN, huyện DC là nơi đông người qua lại, nhiều hộ dân sinh sống, kinh doanh, nhiều phương tiện giao thông qua lại, đã gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang, lo sợ cho người dân.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H khai nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo tụ tập đông người, đánh nhau, gây náo loạn, gây mất trật tự công cộng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khiến cho nhân dân bất bình, lo lắng. Các bị cáo Trương

Tuấn A, Trần Nguyên H có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử và được giáo dục cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Cấp sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ và đã quyết định xử phạt bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H dưới mức thấp nhất khung hình phạt là có phần nhẹ nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Hồng N khi thực hiện hành vi phạm tội đang chấp hành hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 132/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm phải quyết định hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo đối với tội “Gây rối trật tự công cộng” và tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của bản án 132/2018/HSST ngày 14/11/2018 rồi quyết định hình phạt chung. Tuy nhiên cấp sơ thẩm chưa tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Võ Hồng N là thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Do bị cáo Võ Hồng N rút đơn kháng cáo nên cấp phúc thẩm đã đình chỉ xét xử về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Hồng N. Cấp sơ thẩm khi ra quyết định thi hành án cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Võ Hồng N theo Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Về án phí : Các bị cáo Trương Tuấn A, Trần Nguyên H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Trương Tuấn A (tên gọi khác KA) và Trần Nguyên H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Tuấn A (tên gọi khác KA) 04 (bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo Trương Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 01/12/2017 của Bản án hình sự Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyên H 04 (bốn) tháng tù về

tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HSPT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo Trần Nguyên H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến ngày 17/8/2018 của Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2019/HSPT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

2. Về án phí: Các bị cáo Trương Tuấn A và Trần Nguyên H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân huyện DC;
- VKSND huyện DC;
- Cơ quan điều tra huyện DC;
- Cơ quan THAHS CA huyện DC;
- Chi Cục THADS huyện DC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh